

**NGHỊ QUYẾT**

V/v triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu,  
phương án sử dụng vốn, phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY CỔ PHẦN THUỶ SẢN CÀ MAU**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau ngày 27/03/2021 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ ngày 01/04/2023;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau ngày 10/06/2025.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 62/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/04/2025, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phần chào bán: cổ phần Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau.
2. Mã cổ phiếu: CAT.
3. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
5. Loại tiền phát hành: Việt Nam Đồng.
6. Vốn điều lệ trước khi phát hành: 97.485.790.000 đồng.
7. Số lượng cổ phiếu trước khi chào bán: 9.748.579 cổ phiếu. Trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.249.173 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 499.406 cổ phiếu.
8. Đối tượng, phương thức và tỷ lệ chào bán: chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).
  9. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
  10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 4.624.587 cổ phần.
  11. Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá: 46.245.870.000 đồng.
  12. Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ và số cổ phần chưa phân phối hết sau đợt chào bán:
    - Phương thức làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ không được tính.  
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 271 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là  $271 * \frac{1}{2} = 135,5$  cổ phiếu, làm tròn xuống còn 135 cổ phiếu.
    - Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết: Số cổ phiếu không chào bán hết do cổ phiếu lẻ và cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua hoặc hết thời hạn thanh toán trong đợt chào bán sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối cho các nhà đầu tư theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phiếu đó với giá thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị xác định tiêu chí và danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu.
  13. Chuyển nhượng quyền mua: các cổ đông sở hữu quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người khác trong thời gian quy định nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần, bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
  14. Hạn chế chuyển nhượng:
    - Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
    - Số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng Quản trị phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
  15. Thời gian thực hiện: dự kiến trong năm 2025, sau khi được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của pháp luật.
  16. Tổng số lượng cổ phiếu sau khi chào bán dự kiến: 14.373.166 cổ phiếu.





Trong đó, cổ phiếu quỹ: 499.406 cổ phiếu.

17. Tổng số vốn điều lệ sau khi chào bán dự kiến: 143.731.660.000 đồng.

18. Mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến phát hành:

Sau khi Công ty phát hành thêm cổ phần tăng vốn, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng. Việc tăng số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu pha loãng. Một số ảnh hưởng pha loãng thường gặp: (i) Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS; (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền.

(i) Về thu nhập ròng trên mỗi cổ phần - EPS:

$EPS = \text{Lợi nhuận sau thuế} / \text{Số lượng cổ phần lưu hành bình quân.}$

EPS năm 2024 theo Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty là 3.555 đồng.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một số lượng cổ phần lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để đầu tư phát triển kinh doanh và lợi nhuận thu được từ việc đầu tư phát triển kinh doanh đó.

(ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

$\text{Giá trị sổ sách} = \text{Vốn chủ sở hữu} / (\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{cổ phiếu quỹ}).$

Tại thời điểm 31/12/2024, Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty là: 17.796 đồng.

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách trên 01 cổ phiếu của Công ty.

(iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

(iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền:

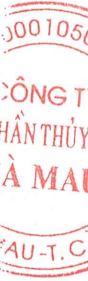
Giá cổ phiếu CAT sẽ bị điều chỉnh theo quy định tại ngày giao dịch không hưởng quyền trong trường hợp giá giao dịch tại ngày thực hiện quyền lớn hơn giá chào bán.

Giá pha loãng khi có cổ phần mới phát hành được xác định theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R}$$

- Trong đó:

P: giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng.



$P_{t-1}$ : giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng.

$I_R$ : tỷ lệ vốn tăng.

$P_R$ : giá phát hành cổ phần mới.

- Tham khảo:

$P_{t-1}$ : giá sử, giá cổ phiếu CAT trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 22.000 đồng/cổ phiếu.

$P_R$ : giá phát hành cổ phần mới là 10.000 đồng/cổ phiếu.

$I_R$ : tỷ lệ vốn tăng là 50% (tỷ lệ 2:1).

$P$ : giá tham chiếu của cổ phiếu CAT trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn là:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I_R} = \frac{22.000 + (50\% \times 10.000)}{1 + 50\%} = 18.000 \text{ đồng/cổ phiếu.}$$

19. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (sàn chứng khoán UPCOM) theo đúng quy định.
20. Chào mua công khai: Đồng ý cho nhà đầu tư (được Hội đồng quản trị lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai nếu việc mua đó dẫn đến tỷ lệ sở hữu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán.

**Điều 2: Thông qua mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán như sau:**

1. Mục đích chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến 46.245.870.000 đồng sẽ được dùng để thanh toán các khoản vay đến hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cà Mau. Cụ thể như sau:

Ngân hàng	Mối quan hệ với CAT và người có liên quan	Hợp đồng vay	Số tiền dự kiến sử dụng từ đợt chào bán để thanh toán nợ vay (đồng)	Thời gian dự kiến trả nợ
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cà Mau	Không có	01/2025/1323780/HĐTD ngày 08/04/2025	46.245.870.000	Theo thời gian trả nợ của các kế ước



## 2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến 46.245.870.000 đồng sẽ được dùng để thanh toán các khoản vay đến hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cà Mau. Chi tiết như sau:

Ngân hàng	Hợp đồng vay	Khế ước	Số tiền vay (đồng)	Mục đích vay	Lãi suất	Kỳ hạn	Dư nợ còn phải thanh toán (đồng)	Số tiền dự kiến sử dụng từ đợt chào bán	Thời gian dự kiến trả nợ
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Cà Mau	01/2025/1323780/HĐTD ngày 08/04/2025	01.01/2025/1323780/HĐTD ngày 06/05/2025	843.736.300	Thanh toán tiền mua nguyên liệu và các chi phí	4.0%/năm	182 ngày	843.736.300	843.736.300	04/11/2025
		01.02/2025/1323780/HĐTD ngày 07/05/2025	9.191.821.525		4.0%/năm	182 ngày	9.191.821.525	9.191.821.525	05/11/2025
		01.03/2025/1323780/HĐTD ngày 09/05/2025	12.729.543.851		4.0%/năm	182 ngày	12.729.543.851	12.729.543.851	07/11/2025
		01.04/2025/1323780/HĐTD ngày 12/05/2025	5.095.493.285		4.0%/năm	182 ngày	5.095.493.285	5.095.493.285	10/11/2025
		01.05/2025/1323780/HĐTD ngày 14/05/2025	1.877.436.209		4.0%/năm	182 ngày	1.877.436.209	1.877.436.209	12/11/2025
		01.06/2025/1323780/HĐTD ngày 15/05/2025	6.950.041.810		4.0%/năm	182 ngày	6.950.041.810	6.950.041.810	13/11/2025
		01.07/2025/1323780/HĐTD ngày 22/05/2025	7.811.586.312		4.0%/năm	182 ngày	7.811.586.312	7.811.586.312	20/11/2025
		01.08/2025/1323780/HĐTD ngày 27/05/2025	2.127.204.100		4.0%/năm	182 ngày	2.127.204.100	1.746.210.708	25/11/2025
Tổng cộng			46.626.863.392				46.626.863.392	46.245.870.000	

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt như dự kiến, Hội đồng Quản trị sẽ ưu tiên thanh toán các khế ước theo thứ tự từ trên xuống dưới trong bảng nêu trên cho đến khi sử dụng hết số tiền thu được.

### **Điều 3: Thông qua việc đảm bảo triển khai phương án chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.**

- Căn cứ văn bản số 2002/UBCK-PTTT ngày 29/05/2025 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về việc hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau, ở mức 49% vốn điều lệ là đầy đủ và hợp lệ. Theo đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau là 49% vốn điều lệ.
- Theo Danh sách cổ đông gần nhất tại ngày 06/03/2025, nhà đầu tư nước ngoài đang sở hữu 45.675 cổ phần CAT, tương ứng tỷ lệ 0,47% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau.
- HĐQT thông qua việc cam kết đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau là 49% trong quá trình triển khai đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Đối với đợt chào bán này, nếu

tất cả các cổ đông hiện hữu đều thực hiện quyền mua theo tỷ lệ cổ phiếu sở hữu thì sẽ không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau. Trường hợp phát sinh cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu, Hội đồng Quản trị sẽ ưu tiên phân phối cho nhà đầu tư trong nước, trong trường hợp có phân phối cho nhà đầu tư nước ngoài Hội đồng Quản trị cam kết sẽ đảm bảo tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Thủy sản Cà Mau không quá 49% theo quy định.

**Điều 4:** Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và các bên có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**BÙI VĨNH HOÀNG CHƯƠNG**